

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1606/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý và lĩnh vực Công chứng thuộc  
thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;*

*Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3382/TTr-STP ngày 14/11/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý và lĩnh vực Công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính số thứ tự 7 và 11 tại Phần II ban hành kèm theo Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG**  
**LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VÀ LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 23/11/2023*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý</b>	
1	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	
3	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực công chứng</b>	
1	Thủ tục Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	

PHẦN II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC  
TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VÀ LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

I. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý  
1. Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Người thực hiện trợ giúp pháp lý: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh hoặc tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý (tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp; tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý).	Người tiếp nhận xem xét hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. Trường hợp chưa thể cung cấp đầy đủ nhưng cần thực hiện trợ giúp pháp lý ngay do vụ việc sắp hết thời hiệu khởi kiện, đến ngày xét xử (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử còn dưới 05 ngày làm việc), cơ quan tiến hành tố tụng chuyên yêu cầu trợ giúp pháp lý cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý hoặc để tránh gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp thì người tiếp nhận yêu cầu báo cáo người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và thụ lý ngay, đồng thời hướng dẫn người yêu cầu trợ giúp pháp lý bổ sung các giấy tờ, tài liệu cần thiết	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
Bước 2	Người thực hiện trợ giúp pháp lý	Thụ lý hồ sơ và tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định	
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b> Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định			

## 2. Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Người thực hiện trợ giúp pháp lý: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh hoặc tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.	Khi nhận được đơn rút yêu cầu trợ giúp pháp lý, tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý hoặc người thực hiện trợ giúp pháp lý trả lời ngay bằng văn bản về việc không tiếp tục thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý	Ngày sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
Bước 2	Người thực hiện trợ giúp pháp lý	Gửi văn bản về việc không tiếp tục thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý	
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b> Ngày sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định			

## 3. Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh hoặc tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý có trách nhiệm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người được trợ giúp pháp lý và cử người khác thực hiện trợ giúp pháp lý.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý
Bước 2		Gửi quyết định cử người khác thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý heo quy định	
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b> 03 ngày làm việc			

## II. Lĩnh vực công chứng

### 1. Thủ tục Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp xử lý	0,5 ngày
Bước 2	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu quyết định đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	02 ngày

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày.
Bước 4	Bộ phận Văn thư Sở	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Thu lệ phí và Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc</b>			

## 2. Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp xử lý	0,5 ngày
Bước 2	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	Kiểm tra hồ sơ, tổ chức thẩm tra, dự thảo văn bản cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	4,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày.
Bước 4	Bộ phận Văn thư Sở	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Thu lệ phí và Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức	
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc</b>			